

BẢN TIN THÔNG TIN KHOA HỌC VÀ NGƯỜI LÃNH ĐẠO

Trung tâm Thông tin và Ứng dụng KH&CN thuộc Sở Khoa học & Công nghệ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu



**TỔNG BÍ THƯ VỚI YÊU CẦU ĐỔI MỚI MẠNH MỀ
NHẬN THỨC, TƯ DUY VỀ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
TRONG ĐIỀU KIỆN MỚI**

ISSN 1859-1507

SỐ 340 (8/2024)

Bản tin
THÔNG TIN KHOA HỌC &
NGƯỜI LÃNH ĐẠO



Trường Ban Biên tập
ThS. Phạm Quang Nhật
Giám đốc Sở KH&CN

Ban Biên tập
Phạm Ngọc Vũ
Mai Hoàng Yến
Nguyễn Thị Tuyết
Võ Huyền Trân

Mã số chuẩn quốc tế:
ISSN: 1859 - 1507

Toà soạn:
Trung tâm Thông tin và Ứng dụng
KH&CN tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
202 Bạch Đằng, P.Phước Trung,
Thành phố Bà Rịa
Điện thoại: 0254.3510573
Fax: 0254.3510573
Email: ttkchcn@sokhcn.baria-vungtau.gov.vn
Website: sokhcn.baria-vungtau.gov.vn

Ảnh bìa 1: Tổng Bí thư với yêu cầu đổi mới mạnh mẽ nhận thức, tư duy về khoa học công nghệ trong điều kiện mới
Nguồn: most.gov.vn

VẤN ĐỀ SỰ KIỆN

- Tổng Bí thư với yêu cầu đổi mới mạnh mẽ nhận thức, tư duy về khoa học công nghệ trong điều kiện mới 1
- Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng và quan điểm về một miền Đông năng động, sáng tạo, nghĩa tình, đầu tàu của cả nước 3

KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

- Phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa 6
- Bà Rịa - Vũng Tàu cần có khu KH-CN biển 9

CHUYỂN ĐỔI SỐ

- Sự vào cuộc quyết liệt của người đứng đầu quyết định thành công của chuyển đổi số 11
- Công bố danh sách các nền tảng số quốc gia hỗ trợ địa phương chuyển đổi số 13

THÀNH TỰU KH&CN

- Công nghệ mới tạo đột phá cho giám định hải cốt liệt sĩ 14
- Phát minh ra vật liệu nhựa dẻo có thể chuyển nhiệt năng thành điện năng 16
- Việt Nam xây dựng bộ dữ liệu về lipid sinh vật biển 17

GIƯỜNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

- TS Việt chế tạo vật liệu tái tạo dây chằng chéo đầu gối 18

HỘI NHẬP QUỐC TẾ

- Việt Nam - Australia tăng cường hợp tác khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo 21
- Việt Nam - Nhật Bản thúc đẩy hợp tác trong lĩnh vực công nghệ sinh học 22

TIN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

- Tin Thế giới 23
- Tin trong nước 25
- Tin trong tỉnh 28

VĂN BẢN PHÁP LUẬT KH&CN

- Chương trình hành động của Chính phủ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước 33
- Bộ KH&CN: Chủ trì bảy đề án, nhiệm vụ trọng tâm về phát triển KH&CN phục vụ sự nghiệp CNH-HĐH 34
- Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 331-KH/TU ngày 08/4/2024 36

VẤN ĐỀ SỰ KIỆN

TỔNG BÍ THƯ VỚI YÊU CẦU ĐỔI MỚI MẠNH MẼ NHẬN THỨC, TƯ DUY VỀ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ TRONG ĐIỀU KIỆN MỚI



Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng luôn đặc biệt quan tâm, chú trọng đến phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (KH,CN& ĐMST). Dưới sự lãnh đạo của Tổng Bí thư, văn kiện Đại hội XIII của Đảng đã đề cập toàn diện, sâu sắc vai trò của KH,CN&ĐMST thể hiện xuyên suốt trong các mục tiêu phát triển đất nước của Đảng.

KH,CN&ĐMST là công cụ then chốt trong phát triển bền vững; đóng vai trò quan trọng trong tăng trưởng kinh tế, giải quyết các thách thức trên mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế, xã hội.

Vào ngày 12/9/2012, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã có chuyến thăm và làm việc với Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN) nhằm

đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI. Tại đây, Tổng Bí thư cho rằng, mục tiêu cao nhất và cuối cùng của Đảng, Nhà nước là bảo vệ vững chắc và xây dựng Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa ngày càng hùng cường, thịnh vượng, nhân dân ngày càng hạnh phúc, ấm no. Do đó, cũng như mọi ngành, nghề lĩnh vực khác, KH&CN phải phục vụ xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân.

Theo Tổng Bí thư, đây cũng là lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh khi đến dự Đại hội Đại biểu Hội Phổ biến khoa học và kỹ thuật Việt Nam toàn quốc lần thứ nhất, ngày 18/5/1963: “Khoa học phải từ sản xuất mà ra và phải trở lại phục vụ sản xuất, phục vụ quần chúng, nhằm nâng cao năng suất lao động và không ngừng cải thiện đời sống của nhân dân, bảo đảm cho chủ nghĩa xã hội thắng lợi...”. Lời căn dặn của Bác Hồ đã trở thành kim chỉ nam cho hoạt động KH&CN nước nhà. Với nhiều chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về phát triển KH&CN và phát huy vai trò đội ngũ trí thức, ngành KH&CN nước ta đã có những bước phát triển vượt bậc, đạt những thành tựu quan

trọng, đóng góp thiết thực vào sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Trong bài phát biểu kết luận, Tổng Bí thư cho rằng, thời gian qua mặc dù điều kiện kinh tế tài chính có hạn, điểm xuất phát thấp nhưng hoạt động KH&CN đã đạt được những thành tựu rất đáng tự hào. Những thành tựu KH&CN bao gồm cả khoa học xã hội, khoa học tự nhiên, khoa học kỹ thuật, KH&CN, nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu ứng dụng... đã đóng góp quan trọng vào công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước. Đường lối, chính sách, luật pháp..., những luận điểm cơ bản, con đường phát triển của đất nước được vạch rõ trong các văn kiện của Đảng, Cương lĩnh xây dựng đất nước, Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội các giai đoạn... đều phải dựa trên những luận cứ khoa học và thực tiễn.

Tổng Bí thư yêu cầu ngành KH&CN cần tổng kết lại những kết quả đã đạt được, tiếp tục phát huy thành tựu và kinh nghiệm rút ra trong quá trình phát triển, khắc phục những hạn chế, yếu kém để tập trung phát triển KH&CN hơn nữa. Đồng thời nhấn mạnh 7 nội dung ngành KH&CN cần tập trung thực hiện trong thời gian tới:

Thứ nhất, cần tiếp tục đổi mới mạnh mẽ hơn nữa nhận thức, tư duy về KH&CN trong điều kiện mới.

Thứ hai, đổi mới mạnh mẽ hơn nữa cơ chế chính sách để phát triển KH&CN. Đây là điểm mấu chốt. Cơ chế chính sách bao gồm chính sách đầu tư, cơ chế tài chính, giao kế hoạch, đặt hàng, khoán sản phẩm... Trong đó, cần nhấn mạnh đổi mới cơ chế tài chính sao cho tập trung được mọi nguồn lực trong nước và nước ngoài.

Thứ ba, đổi mới hệ thống tổ chức làm công tác nghiên cứu triển khai thực hiện nhiệm vụ KH&CN, bao gồm mạng lưới các tổ chức nghiên cứu, doanh nghiệp làm KH&CN cho phù hợp điều kiện kinh tế thị trường.

Thứ tư, đổi mới công tác quản lý, làm sao để phát huy thế mạnh nguồn nhân lực, khuyến khích người tài, tạo môi trường dân chủ và thuận lợi cho cán bộ KH&CN yên tâm công tác. Trong đó, đặc biệt nhấn mạnh đến vai trò của Bộ KH&CN.

Thứ năm, đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác KH&CN, sử dụng cán bộ KH&CN hiện có và có chính sách trọng dụng người tài. Đào tạo nhân lực một số ngành mũi

nhọn, lĩnh vực trọng điểm và có chính sách tôn vinh cán bộ KH&CN.

Thứ sáu, phối hợp với các cơ quan, các ngành, các cấp kịp thời và nhịp nhàng hơn, làm các ngành hiểu chúng ta hơn.

Cuối cùng, Tổng Bí thư lưu ý Bộ KH&CN cần hết sức quan tâm chăm lo công tác xây dựng Đảng, xây dựng con người, tổ chức, thực hiện tốt các nghị quyết của Đảng, trong đó có Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) về một số vấn đề cấp bách trong xây dựng Đảng hiện nay, coi đây là nhân tố hết sức then chốt để bảo đảm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Có thể thấy, dưới sự lãnh đạo của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, đến Đại hội XII, Đảng ta tiếp tục khẳng định vai trò, vị trí của KH&CN đối với sự phát triển đất nước trong giai đoạn mới, đồng thời có những bổ sung, phát triển quan trọng, nhấn mạnh rõ hơn KH&CN thực sự là quốc sách hàng đầu, là động lực quan trọng nhất để phát triển lực lượng sản xuất hiện đại, công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong giai đoạn tới. Đặc biệt, vai trò của KH&CN đã được khẳng định trong Văn kiện Đại hội XIII của Đảng và được thể hiện xuyên

suốt trong các mục tiêu của Kế hoạch hành động quốc gia, là công cụ then chốt trong thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững; đóng vai trò quan trọng trong tăng trưởng kinh tế, giải quyết các thách thức trên mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế, xã hội.

Thực hiện lời căn dặn và chỉ đạo của Tổng Bí thư, Bộ KH&CN đã nỗ lực hoàn thành ở mức cao nhất các mục tiêu Nghị quyết Đại hội các cấp của Đảng. Bộ KH&CN đã cụ thể hoá, triển khai các chủ trương, đường lối phát triển KH&CN&ĐMST, đặc biệt là Văn kiện Đại hội XIII của Đảng thông qua việc ban hành mới, sửa các luật trong lĩnh vực KH&CN&ĐMST; sửa đổi, hoàn thiện chính sách, pháp luật, thúc đẩy phát triển KH&CN&ĐMST, phục vụ hiệu quả phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế.

(Tổng hợp)

TỔNG BÍ THƯ NGUYỄN PHÚ TRỌNG VÀ QUAN ĐIỂM VỀ MỘT MIỀN ĐÔNG NĂNG ĐỘNG, SÁNG TẠO, NGHĨA TÌNH, ĐẦU TÀU CỦA CẢ NƯỚC

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng là trái tim lớn, nhân cách lớn của người cộng sản, là nhà lãnh đạo đặc biệt xuất sắc.

Sinh thời, Tổng Bí thư luôn dành sự quan tâm đặc biệt cho cơ sở, vận dụng sáng tạo Chủ nghĩa Mác Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào thực tiễn, có nhiều chỉ đạo sâu sắc, gợi mở giúp các địa phương phát triển bền vững, đời sống người dân được ấm no, hạnh phúc.



Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng ghi lưu bút tại Nhà lưu niệm Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân Võ Thị Sáu, ngày 17/6/2016.

Tại Hội nghị toàn quốc quán triệt, triển khai Nghị quyết 24 về phát triển Đông Nam bộ, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã có bài phát biểu đặc biệt quan trọng, thể hiện tầm nhìn, tình cảm dành cho Vùng Đông Nam Bộ.

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng khẳng định: Đông Nam Bộ gồm thành phố Hồ Chí Minh và 5 tỉnh: Tây Ninh, Bình Phước, Bình Dương, Đồng Nai, Bà Rịa - Vũng Tàu là vùng có địa lý vô cùng thuận lợi, có tiềm năng lớn về nông nghiệp, kinh tế biển, dầu mỏ và khí đốt, có khả năng liên kết với đường hàng hải quan trọng, nhộn nhịp bậc

nhất thế giới, kết nối Thái Bình Dương với Ấn Độ Dương, có điều kiện giao lưu hợp tác với các quốc gia theo đường bộ xuyên Á.

Tổng Bí thư cũng cho rằng: thời gian qua, các cấp ủy đảng, chính quyền và nhân dân Vùng Đông Nam Bộ đã phát huy truyền thống đoàn kết, cách mạng và tinh thần đổi mới, sáng tạo, vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, đạt được nhiều thành tựu quan trọng.

Tuy nhiên, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã chỉ rõ, kinh tế - xã hội của Vùng còn nhiều tồn tại, hạn chế và khó khăn, thách thức lớn: Phát triển chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế. Tốc độ tăng trưởng kinh tế Vùng có xu hướng chậm lại; việc triển khai thực hiện các quy hoạch còn chậm, mạng lưới kết cấu hạ tầng cấp vùng, liên vùng, nhất là hạ tầng giao thông kết nối nội vùng và liên vùng, còn thiếu và yếu, chưa đồng bộ, là điểm nghẽn cản trở sự phát triển. Một số công trình trọng điểm xây dựng còn chậm tiến độ so với mục tiêu đề ra. Tình trạng tắc nghẽn giao thông, ngập úng chưa được khắc phục. Khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo chưa đóng góp nhiều vào thúc đẩy đổi mới mô hình tăng trưởng; chưa làm chủ được công nghệ cao, cốt lõi, công

nghệ nguồn trong những ngành chủ lực...

Từ những tồn tại, hạn chế đó, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhấn gửi Đảng bộ, chính quyền, dân và quân các tỉnh miền Đông Nam Bộ đặc biệt chú ý một số vấn đề:

Phải nhận thức thật đúng và giải quyết thật tốt mối quan hệ giữa phát triển Vùng và phát triển chung của cả nước - Cả nước vì Vùng và Vùng vì cả nước. Tạo ra sự thống nhất cao trong nhận thức ở tất cả các cấp, các ngành về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của Vùng và liên kết Vùng. Liên kết Vùng phải trở thành tư duy chủ đạo dẫn dắt sự phát triển toàn Vùng và từng địa phương trong Vùng.

Khoi dậy và phát huy mạnh mẽ hơn nữa truyền thống cách mạng, tinh thần yêu nước, đổi mới, năng động, sáng tạo; ý chí, quyết tâm và khát vọng vươn lên của cán bộ, đảng viên và nhân dân các địa phương trong Vùng; quyết vượt lên chính mình, khắc phục tư tưởng tự mãn, bằng lòng với những gì đã làm, đã đạt được; trái lại, phải nhận thức đúng đắn và đầy đủ hơn nữa về vai trò, vị trí và tầm quan trọng đặc biệt của Vùng động lực phát triển lớn nhất, đầu tàu kinh tế mạnh mẽ nhất cả nước ở tất cả các cấp ủy,

chính quyền và nhân dân trong Vùng; xác định rõ tiềm năng, lợi thế và những khó khăn, thách thức, điểm nghẽn đối với phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh ở Vùng có vai trò đặc biệt quan trọng để đề ra các chính sách, biện pháp cụ thể, sát hợp, có tính khả thi cao, tạo sự chuyển biến có tính đột phá trong phát triển Vùng.

Trên cơ sở đổi mới về tư duy và nhận thức, phải đẩy mạnh việc xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách phát triển Vùng. Đổi mới tư duy, tầm nhìn, phát huy sự năng động, sáng tạo trong chỉ đạo, điều hành phát triển của từng địa phương, lấy khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và nguồn nhân lực chất lượng cao làm động lực phát triển của Vùng. Huy động tối đa nguồn lực cho phát triển của Vùng, trong đó xác định lấy nội lực là cơ bản, chiến lược, lâu dài, quyết định; kết hợp hài hòa với ngoại lực là quan trọng, đột phá.

Khẩn trương xây dựng, hoàn thiện, ban hành và triển khai thực hiện luật pháp, chính sách ưu tiên, có tính đặc thù cho phát triển Vùng. Tổ chức thực hiện thật tốt quy hoạch phát triển Vùng giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 theo hướng xanh, bền vững và toàn

diện; phù hợp với quy hoạch tổng thể quốc gia, bảo đảm tích hợp, đa ngành; gắn kết giữa phát triển nông nghiệp với phát triển công nghiệp và dịch vụ; giữa phát triển đô thị với xây dựng nông thôn mới; giữa phát triển kinh tế với quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường; ứng phó với thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu, nước biển dâng, xâm nhập mặn; hình thành cho được các chuỗi giá trị ngành, sản phẩm của Vùng.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực cho đầu tư phát triển. Ưu tiên bố trí nguồn vốn ngân sách nhà nước, kết hợp với huy động, phát huy có hiệu quả các nguồn lực trong xã hội cho đầu tư phát triển các công trình trọng điểm có sức lan tỏa, giải quyết các vấn đề phát triển Vùng và liên vùng.

Tăng cường, nâng cao, làm tốt hơn nữa công tác xây dựng bộ máy tổ chức và cán bộ; nâng cao năng lực và chất lượng lãnh đạo, sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng; hiệu lực, hiệu quả quản lý của các cấp chính quyền; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ...

Thực hiện nghiêm các chủ trương

về đổi mới, sắp xếp tổ chức, bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, liêm chính, trong sạch. Giáo dục, bồi dưỡng, nâng cao đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là thế hệ trẻ.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có bản lĩnh chính trị vững vàng, tính chuyên nghiệp cao và năng lực sáng tạo. Tiếp tục cải cách hành chính, phát triển chính quyền điện tử, hướng đến chính quyền số, nền kinh tế số và xã hội số, đô thị thông minh; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu; khuyến khích, tạo mọi điều kiện thuận lợi và bảo vệ những cán bộ mạnh dạn đổi mới, sáng tạo; dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

(baobariavungtau.com.vn)

KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

PHÁT TRIỂN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ PHỤC VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA

Ngày 23/7, Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang đã ký Quyết định số 709/QĐ-TTg ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 69-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị

quyết số 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về phát triển KH&CN phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

Quyết định cũng nêu rõ những nhiệm vụ và giải pháp thực hiện. Theo đó, các bộ, ngành, địa phương tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong tư duy, hành động, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý, xác định phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo là nhiệm vụ trung tâm trong phát triển kinh tế-xã hội, tạo nền tảng để thực hiện mục tiêu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; tổ chức phổ biến, tuyên truyền, giáo dục, quán triệt nội dung của Kết luận số 69-KL/TW, Kế hoạch của Thủ tướng Chính phủ tạo sự thống nhất trong nhận thức về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân.

Bộ Thông tin và Truyền thông

phối hợp với các bộ, ngành, địa phương liên quan chỉ đạo các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Kết luận số 69-KL/TW và Kế hoạch của Thủ tướng Chính phủ thực hiện Kết luận số 69-KL/TW.

Nâng cao tiềm lực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

Các bộ, ngành, địa phương tăng cường đầu tư để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực KH&CN; tạo môi trường thuận lợi để thu hút đội ngũ cán bộ KH&CN, nhất là chuyên gia đầu ngành, nhà khoa học giỏi, nhân tài; xây dựng và phát triển cơ sở hạ tầng phục vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; tiếp tục sắp xếp, đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ đối với các tổ chức KH&CN công lập.



Sản phẩm công nghệ xử lý rác thải của Công ty TNHH Tam Nguyên, Nam Định.

Bộ KH&CN chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành có liên quan xây dựng cơ chế, chính sách về tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các tổ chức KH&CN công lập phù hợp

với đặc thù của hoạt động KH&CN; xây dựng và triển khai thực hiện cơ chế, chính sách, tạo môi trường thuận lợi để phát triển đội ngũ cán bộ KH&CN; tiếp tục chú trọng đề xuất chính sách đặc thù, vượt trội đối với chuyên gia đầu ngành, nhà khoa học giỏi, nhân tài; thu hút, tạo nguồn cán bộ KH&CN từ sinh viên xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ; hỗ trợ việc phát triển các nhóm nghiên cứu trẻ, có tiềm năng.

Phát triển hệ thống đổi mới sáng tạo quốc gia, hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo

Theo Quyết định, các bộ, ngành, địa phương trong phạm vi quản lý được giao, có trách nhiệm thúc đẩy phát triển mạnh mẽ hệ thống đổi mới sáng tạo, hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo kết nối với hệ thống đổi mới sáng tạo quốc gia, hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo quốc gia; hỗ trợ để khuyến khích các tổ chức, cá nhân, nhất là doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu, phát triển, chuyển giao công nghệ, ứng dụng tiến bộ KH&CN vào sản xuất, kinh doanh; phát triển doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.

Bộ KH&CN chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương có liên quan: Xây dựng cơ chế, chính sách về đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp

sáng tạo nhằm khuyến khích phát triển toàn diện hệ thống đổi mới sáng tạo quốc gia, hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo quốc gia.

Phát triển các trung tâm và mạng lưới đổi mới sáng tạo, trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, hình thành các cụm liên kết đổi mới sáng tạo với khu công nghệ cao, trung tâm tài chính, quỹ đầu tư mạo hiểm, trường đại học, viện nghiên cứu.

Thúc đẩy phát triển thị trường khoa học và công nghệ

Các bộ, ngành, địa phương trong phạm vi quản lý được giao, có trách nhiệm thúc đẩy phát triển mạnh mẽ thị trường KH&CN; phối hợp với Bộ KH&CN nghệ thực hiện Chỉ thị số 25/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về phát triển thị trường KH&CN đồng bộ, hiệu quả, hiện đại và hội nhập (Chỉ thị 25/CT-TTg). Đồng thời, có chính sách ưu đãi cho sản phẩm đang trong thời kỳ thử nghiệm, sử dụng công nghệ mới và các hoạt động tư vấn, nhập khẩu, xuất khẩu công nghệ.

Bộ KH&CN chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương có liên quan xây dựng Cổng thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia về thị trường KH&CN; đẩy mạnh phát triển các hoạt động giao dịch thông tin, công nghệ và thiết bị (trực tiếp và trực

tuyên); tổ chức các hoạt động kết nối công nghệ và đổi mới sáng tạo Việt Nam hằng năm; tổ chức một số hoạt động kết nối cung cầu công nghệ, thiết bị theo chuyên ngành và một số ngành định hướng xuất khẩu./.

(vietnamplus.vn)

BÀ RỊA - VŨNG TÀU CẦN CÓ KHU KH-CN BIỂN

Với định hướng phát triển Bà Rịa - Vũng Tàu (BR-VT) trở thành trung tâm kinh tế biển quốc gia, việc đầu tư phát triển một khu KH-CN biển đã trở thành yêu cầu cấp bách hiện nay.



Khu KH-CN biển sau khi được xây dựng sẽ là hạt nhân để tỉnh phát triển trung tâm kinh tế biển quốc gia. Trong ảnh: Cảng Bến Đầm, Côn Đảo.

Yêu cầu cấp bách

Tại hội thảo khoa học lấy ý kiến chuyên gia về việc xác định quy mô, loại hình, mục tiêu của Dự án Khu KH-CN biển tại phường 12, TP.Vũng Tàu do Sở KH-CN tổ chức ngày 24/8, ông Phạm Quang Nhật, Giám đốc Sở KH-CN cho biết, ngày 5/7/2024 UBND tỉnh có

văn bản giao Sở KH-CN chủ trì phối hợp với các viện, trường đại học, sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan nghiên cứu, xác định lại quy mô, loại hình, mục tiêu, phương án đầu tư của Dự án Khu KH-CN biển sao cho phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh theo Quyết định 1629/QĐ-TTg ngày 16/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

Trước đó, dự án Khu KH-CN biển được Ban Thường vụ Tỉnh ủy đồng ý chủ trương cho xây dựng vào năm 2019 có quy mô diện tích 10,23ha tại khu vực cầu Cỏ May, phường 12, TP.Vũng Tàu. Khu KH-CN biển có các khu chức năng chính: Khu Hải dương học; Khu nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao công nghệ, triển khai thực nghiệm và hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; Khu Khám phá KH-CN; Khu Bảo tồn sinh thái tự nhiên rừng ngập mặn và các công trình phụ trợ liên quan.

Tổng mức đầu tư dự án dự kiến hơn 723 tỷ đồng. Ngày 8/3/2024, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã xác định Dự án Khu KH-CN biển tại phường 12, TP.Vũng Tàu thuộc Danh mục các dự án kêu gọi đầu tư đến năm 2030, nguồn vốn xã hội hóa.

TS.Trương Thành Công, Chủ tịch

Liên hiệp các hội Khoa học Kỹ thuật tỉnh cho rằng, để BR-VT trở thành trung tâm kinh tế biển quốc gia bền vững theo định hướng phát triển của Chính phủ thì việc đầu tư phát triển KH-CN biển là yêu cầu cấp bách hiện nay. Xây dựng và phát triển Khu KH-CN biển sẽ là tiền đề, cơ sở để thu hút nhân tài và kết nối nghiên cứu, đào tạo giữa các trường, viện trong tỉnh với các tỉnh, thành trong khu vực và DN sản xuất trên địa bàn tỉnh cũng như liên kết với nước ngoài. Như thế, việc xây dựng cơ sở vật chất và đào tạo nguồn nhân lực là việc làm cần thiết trước mắt.

“Xây dựng Khu KH-CN biển phải trên quy mô định hướng phát triển BR-VT thành trung tâm kinh tế biển quốc gia đủ sức cạnh tranh với các nước trong khu vực. Khu KH-CN nằm trong khu vực sau này sẽ hình thành một tổ hợp tác các viện nghiên cứu, trung tâm và DN khoa học tạo ra các sản phẩm mới giúp cho tỉnh đổi mới, đi lên từ sáng tạo KH-CN. Đó là bước đi của kinh tế tri thức cho phát triển bền vững trong tương lai”, TS Trương Công Thành phân tích.

Tầm vóc quốc tế

Tại hội thảo, các chuyên gia đã góp ý về tên gọi, loại hình, mục

tiêu, nguồn đầu tư, định hướng phát triển cho dự án KH-CN biển phù hợp định hướng của Chính phủ về phát triển kinh tế - xã hội tỉnh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Theo đánh giá của các chuyên gia, BR-VT có lợi thế vượt trội phát triển kinh tế biển. Nhờ khai thác tốt lợi thế chiều dài hơn 300km bờ biển và sự đầu tư phát triển đúng hướng, tỉnh BR-VT thời gian qua đã trở thành một trong những trung tâm nghề cá lớn của cả nước với sản lượng hải sản khai thác hơn 350 ngàn tấn/năm. Ngành thủy sản của tỉnh đã góp phần không nhỏ vào sự tăng trưởng kinh tế - xã hội của tỉnh. Trong thời kỳ 2011-2020, ngành có tốc độ tăng trưởng cao nhất và có đóng góp lớn nhất giá trị trong nhóm ngành nông lâm nghiệp và thủy sản, chiếm 66,6% và 7,7% GRDP của tỉnh.

Bên cạnh đó, tỉnh còn có cơ sở vật chất, hệ thống logistics, cảng biển lớn, hiện đại, lại nằm ở “mặt tiền phía Đông” của Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam - Vùng động lực kinh tế lớn nhất cả nước. Và Khu KH-CN biển sau khi được xây dựng sẽ là hạt nhân để tỉnh phát triển trung tâm kinh tế biển quốc gia.

Trên cơ sở đó, TS. Nguyễn Tuấn Hoa, Chủ tịch Hội đồng chuyên gia,

Viện phát triển Kinh tế số Việt Nam đề xuất, về loại hình nên phát triển Khu KH-CN biển như một khu công nghệ cao đặc biệt, giống mô hình “Thung lũng Silicon” của Mỹ với mục tiêu trở thành trung tâm nghiên cứu công nghệ cao về biển tâm cỡ khu vực và quốc tế. Khu KH-CN biển nên ưu tiên nghiên cứu, phát triển công nghiệp công nghệ số - xương sống nền kinh tế số của tỉnh, nghiên cứu, chuyển giao công nghệ theo hướng ứng dụng thực tế và hỗ trợ khởi nghiệp theo chiều sâu.

Dự án Khu KH-CN biển được Sở KH-CN đề xuất xây dựng trên cơ sở Biên bản thỏa thuận giữa Vùng Đô thị đại dương Brest, Cộng hòa Pháp và tỉnh BR-VT ngày 5/10/2011, nguồn vốn đầu tư công. Tuy nhiên, đây là dự án có vốn đầu tư lớn về nhân lực, vật lực và cũng là loại công trình đầu tiên, cả nước chưa có tỉnh nào đầu tư hoàn thành nên tháng 3/2024 Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã chuyển dự án sang Danh mục các dự án kêu gọi đầu tư đến năm 2030.

(baobariavungtau.com.vn)

CHUYỂN ĐỔI SỐ

SỰ VÀO CUỘC QUYẾT LIỆT

**CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU
QUYẾT ĐỊNH THÀNH CÔNG
CỦA CHUYỂN ĐỔI SỐ**

Sáng 29/7, tại Hà Nội, Bộ Thông tin và Truyền thông (TT-TT) tổ chức Hội nghị sơ kết công tác thông tin và truyền thông 6 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024. Đồng chí Nguyễn Mạnh Hùng, Ủy viên Trung ương Đảng, Bộ trưởng TT-TT, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương, Phó Chủ tịch Ủy ban quốc gia về chuyển đổi số (CĐS) dự và chủ trì hội nghị.

Phát biểu chỉ đạo hội nghị, Bộ trưởng TT-TT Nguyễn Mạnh Hùng đã có những chia sẻ sâu sắc về CĐS, cho rằng trong CĐS, cần chú trọng thí điểm rồi tiến hành phổ cập. Thí điểm nên có trọng tâm, tập trung vào chỗ có thể tạo ra sự đột phá, chú ý cách làm, các hỗ trợ và đánh giá chính sách.

**ăng viên thông và
tàng vật lý - số,
số**



Bộ trưởng TT-TT Nguyễn Mạnh Hùng phát biểu tại hội nghị.

Sau khi thí điểm thành công thì nhanh chóng phổ cập rộng rãi ra toàn quốc. Giai đoạn này cần đề ra mục tiêu, tiêu chuẩn về chất lượng... và chỉ quản lý theo mục

tiêu, đồng thời đây cũng là giai đoạn đánh giá cán bộ về năng lực triển khai.

Bộ trưởng đặc biệt lưu ý vai trò quan trọng của người đứng đầu trong thành công của CDS khi thay đổi chiếm 70% và công nghệ chiếm 30%. CDS muốn thành công thì quyết định là người đứng đầu. Người đứng đầu phải là người muốn thay đổi, chỉ có người đứng đầu mới có đủ uy tín, thẩm quyền và quyền lực để điều hướng các nguồn lực thực hiện, chỉ có người đứng đầu mới có khả năng phá vỡ những cái cũ.

Người đứng đầu phải thực sự muốn làm, người đứng đầu phải làm trực tiếp và người đứng đầu phải thạo sử dụng.

Theo Bộ trưởng, cả 3 thành tố này đều có vai trò quan trọng và mang tính quyết định như nhau. Công nghệ số chỉ là công cụ hỗ trợ sự chuyển đổi, CDS là sự số hóa toàn diện, nếu người đứng đầu không trực tiếp vào cuộc, trực tiếp làm, trực tiếp dùng và trực tiếp tự mình chuyển đổi thì khó có thể CDS thành công.

Thông tin thêm, Bộ trưởng Nguyễn Mạnh Hùng cho biết, ở Việt Nam, qua 4 năm CDS đã thu được một số thành công bước đầu

rất đáng ghi nhận, nhưng để quyết định thành công của công cuộc CDS quốc gia sẽ là người đứng đầu các cấp.

Ngoài ra, Bộ trưởng cũng nhấn mạnh tầm quan trọng của hợp tác trong CDS. Theo đó, ở thời CDS, đổi mới sáng tạo có ý nghĩa quyết định, và đổi mới sáng tạo không bao giờ ở một chỗ, nó ở mọi nơi. Một doanh nghiệp, một tổ chức dù có lớn đến mấy cũng không thể phủ hết đổi mới sáng tạo của xã hội.

Cùng với CDS, Bộ trưởng Nguyễn Mạnh Hùng đã dành thời gian chia sẻ về trợ lý ảo và bản khoản của nhiều người hiện nay là liệu công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) có thể thay thế và vượt quá tầm kiểm soát của con người hay không.

Bộ trưởng nhấn mạnh quan điểm: Dù AI có thông minh đến mấy cũng chỉ là trợ lý, giúp việc của con người mà thôi. AI được sử dụng để tạo ra trợ lý ảo. Bộ TT-TT mong muốn trong tương lai, mỗi người dân Việt Nam sẽ có một trợ lý ảo. Khi đó, trợ lý ảo thành người giúp việc của mỗi người, giúp họ làm việc tốt hơn, giải phóng con người khỏi những việc cũ, dành thời gian làm những việc mới mà trước đây không có thời gian để làm.

Tại hội nghị, các đại biểu được

xem video về kết quả CDS quốc gia trong 6 tháng đầu năm 2024 và nghe giới thiệu về cuốn sách “Tóm lược CDS - Chiến lược & Lộ trình” của tác giả David L. Rogers - “bộ óc” có tầm ảnh hưởng bậc nhất về CDS (Phạm Anh Tuấn dịch).

Cuốn sách cung cấp cho người đọc những chiến lược có thể hành động và lộ trình rõ ràng, phù hợp với các giai đoạn khác nhau của quá trình CDS, tầm quan trọng của việc thích ứng những chiến lược trong các bối cảnh tổ chức khác nhau, đồng thời duy trì sự linh hoạt trong thực thi.

Dịp này, Bộ trưởng Nguyễn Mạnh Hùng đã trao Cờ thi đua của Chính phủ cho Vụ Pháp chế, Trung tâm Chứng thực điện tử quốc gia (Bộ TT-TT); Cờ thi đua của Bộ TT-TT cho các tập thể xuất sắc dẫn đầu phong trào thi đua năm 2023 của Bộ.

Đồng thời, trao tặng Bằng khen cho 3 doanh nghiệp đạt giải thưởng ASEAN Digital Awards năm 2024, gồm Công ty Cổ phần Galaxy Play (Giải Vàng), Công ty Cổ phần VinBrain (Giải Vàng) và Công ty TNHH FPT IS (Giải Bạc); cùng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác thông tin, tuyên truyền về ngành TT-TT.

(nhandan.vn)

CÔNG BỐ DANH SÁCH CÁC NỀN TẢNG SỐ QUỐC GIA HỖ TRỢ ĐỊA PHƯƠNG CHUYỂN ĐỔI SỐ

Bộ Thông tin và Truyền thông đã ban hành văn bản số 2765/BTTTT-CDSQG công bố danh sách các nền tảng số quốc gia do các Bộ, ngành triển khai trên toàn quốc để địa phương khai thác, tránh trùng lặp.

Hiện nay, các Bộ, ngành và địa phương trong cả nước đang tích cực triển khai chuyển đổi số (CDS). Để CDS nhanh chóng, toàn diện và hiệu quả, giải pháp tối ưu là sử dụng các nền tảng số, đặc biệt những nền tảng đã được nhiều đơn vị triển khai, sử dụng có hiệu quả. Tuy nhiên còn tồn tại tình trạng nhiều địa phương triển khai trùng lặp các nền tảng gây lãng phí thời gian, nhân lực, vật lực.

Để các địa phương khai thác hiệu quả các nền tảng số quốc gia, tránh trùng lặp, Bộ Thông tin và Truyền thông đã ban hành văn bản số 2765/BTTTT-CDSQG công bố danh sách các nền tảng số quốc gia đang được các Bộ, ngành triển khai.

Danh sách nền tảng số quốc gia bao gồm các nền tảng số, hệ thống thông tin, ứng dụng do Bộ, ngành đầu tư, triển khai sử dụng toàn quốc từ Trung ương đến các địa phương,

như: Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư, Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp...

Các nền tảng số quốc gia này là nền tảng phục vụ nghiệp vụ, chức năng quản lý nhà nước của các Bộ, ngành tại địa phương. Đây là những công cụ hỗ trợ các cơ quan, tổ chức, cá nhân làm việc, hỗ trợ cung cấp thông tin, chỉ đạo điều hành từ Trung ương đến địa phương. Thông qua các nền tảng này, các địa phương thuận tiện trong việc cập nhật thông tin, báo cáo, thống kê cho Bộ, ngành.

Bộ Thông tin và Truyền thông đề nghị đối với các Bộ, ngành, địa phương chưa công bố danh mục các nền tảng số cần khẩn trương rà soát và gửi Bộ Thông tin và Truyền thông công bố. Nếu không công bố mà các địa phương triển khai chồng lấn, trùng lặp sẽ phải chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ.

Các Bộ, ngành cập nhật kịp thời danh sách các nền tảng khi có sự thay đổi, rà soát và kết nối các nền tảng số trong danh mục với Nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu quốc gia để chia sẻ, trao đổi dữ liệu với các nền tảng của địa phương.

Đối với các địa phương, tích cực khai thác, sử dụng các nền tảng do

các Bộ, ngành triển khai. Trường hợp có khó khăn, vướng mắc đề nghị liên hệ với đầu mối vận hành nền tảng trong danh mục để được hỗ trợ; chủ động triển khai các giải pháp CDS của mình; tránh triển khai chồng lấn, trùng lặp với các nền tảng số do các Bộ, ngành đã công bố./.

(baochinhphu.vn)

THÀNH TỰU KH&CN

Công nghệ mới tạo đột phá cho giám định hài cốt liệt sĩ

Trung tâm Giám định ADN (Viện Công nghệ sinh học, Viện Hàn lâm KH&CN Việt Nam) là một trong ba đơn vị chủ chốt được Chính phủ giao nhiệm vụ phân tích ADN để định danh các mẫu hài cốt liệt sĩ thiếu thông tin. Với nguồn nhân lực chất lượng cao giàu kinh nghiệm, cơ sở vật chất được đầu tư hiện đại, Trung tâm Giám định ADN vừa được chọn làm đầu mối tiếp nhận, phát triển công nghệ tách chiết ADN và giải trình tự gen thế hệ mới tại Việt Nam để nâng cao hiệu quả giám định ADN hài cốt liệt sĩ.

Kỹ thuật viên Đỗ Hoàng Phong là một trong 12 cán bộ được Viện Hàn lâm KH&CN Việt Nam cử làm việc tại Trung tâm Giám định ADN để thực hiện dự án ODA quan trọng:

“Nâng cao năng lực giám định hài cốt trong chiến tranh thông qua hợp tác phát triển, chuyển giao công nghệ và tiếp nhận trang thiết bị, hóa chất, vật tư tiêu hao” do Viện Hàn lâm KH&CN Việt Nam phê duyệt vào tháng 3 vừa qua.



KTV Trung tâm Giám định ADN thực hiện tách chiết ADN mẫu hài cốt liệt sĩ.

Theo dự án, các nhà khoa học tại Ủy ban Quốc tế về Tìm kiếm người mất tích (ICMP) và Trung tâm Giám định ADN sẽ triển khai các nghiên cứu nhằm tối ưu hóa công nghệ tách chiết ADN nhân đôi với mẫu hài cốt liệt sĩ Việt Nam, phát triển các kỹ thuật phân tích đa hình, xây dựng cơ sở dữ liệu hướng tới xây dựng quy trình công nghệ hoàn chỉnh, giúp xác định danh tính của những người mất tích trong chiến tranh trên quy mô lớn.

Dự án có sự góp ý của 6 bộ liên quan, thời gian thực hiện đến năm 2026, với mục tiêu đặt ra là Trung tâm Giám định ADN tiếp cận được công nghệ, chứng minh được hiệu quả ứng dụng trong đối khớp thông

tin hài cốt liệt sĩ và thân nhân liệt sĩ dựa trên ADN.

Trao đổi về công nghệ mới, Tiến sĩ Trần Trung Thành, Phó Giám đốc phụ trách Trung tâm Giám định ADN cho biết, đây là xu hướng công nghệ của các nước trên thế giới. Quy trình tách chiết ADN của Ủy ban Quốc tế về Tìm kiếm người mất tích sử dụng kỹ thuật khử khoáng toàn phần mẫu xương và sử dụng các màng đặc biệt giúp cô đặc ADN, tăng cường hàm lượng các đoạn ADN kích thước ngắn thu về trong dịch tách chiết.

Đối với công nghệ giải trình tự mới, việc sử dụng SNP là một loại chỉ thị phân tử trong gen nhân cho phép kết luận nhận dạng xác định giữa mẫu giám định không chỉ với những người họ hàng gần mà còn với những người họ hàng xa, phù hợp với hoàn cảnh Việt Nam, khi bố, mẹ, anh, chị, em ruột của liệt sĩ đã lớn tuổi, nhiều người không còn nữa.

Trong quá trình triển khai nghiên cứu cùng đối tác, Trung tâm Giám định ADN đã mang 100 bộ hài cốt sang Hà Lan để các nhà khoa học của Ủy ban Quốc tế về Tìm kiếm người mất tích ứng dụng phương pháp mới xác định ADN. “Với 100 mẫu hài cốt sau khi Ủy ban Quốc tế về Tìm kiếm người mất tích khảo sát

5 quy trình tách chiết thì họ đã chọn ra được hai quy trình có hiệu quả cao nhất, phù hợp với Việt Nam.

Trung tâm đã tiếp nhận hai quy trình đó và đang triển khai thực hiện đối với 100 mẫu hài cốt liệt sĩ ở tại Trung tâm Giám định ADN. Hiện nay, các cán bộ của Trung tâm tập trung tách chiết ADN các mẫu hài cốt liệt sĩ và khi thiết bị, hóa chất của dự án được cung cấp đầy đủ, các công đoạn như giải trình tự gen, đối khớp thông tin sẽ được tiến hành” - Tiến sĩ Trần Trung Thành cho biết thêm.

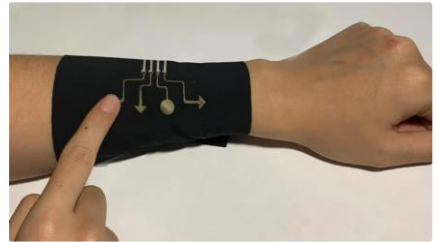
Mục tiêu của dự án là sau khi chứng minh hiệu quả giám định đối với các mẫu hài cốt liệt sĩ, công nghệ sẽ được chuyển giao cho các đơn vị khác để cùng thực hiện nhiệm vụ giám định hài cốt liệt sĩ. Tuy nhiên, theo các chuyên gia của Trung tâm Giám định ADN, để khẳng định công nghệ tốt thì cần có thời gian để chứng minh.

Vấn đề khó khăn nhất trong quá trình thực hiện dự án là làm sao thu thập đủ số lượng các mẫu hài cốt liệt sĩ và mẫu ADN của thân nhân liệt sĩ để đối khớp, từ đó mới có thể khẳng định công nghệ mới hiệu quả, có khả năng áp dụng đối với số lượng mẫu lớn.

(nhandan.vn)

🔗 Phát minh ra vật liệu nhựa dẻo có thể chuyển nhiệt năng thành điện năng

Nghiên cứu về vật liệu nhựa dẻo nhẹ, linh hoạt có hiệu suất cao và có khả năng chuyển hóa từ nhiệt năng thành điện năng đã mở ra những tiềm năng to lớn trong các lĩnh vực như thiết bị điện tử có thể mang trên người.



Vật liệu điện tử thoáng khí giúp thiết bị đeo thoải mái hơn. (Ảnh: newatlas.com)

Được công bố trên tạp chí Nature gần đây, nghiên cứu này do một nhóm nhà khoa học tại Viện Hóa học (thuộc Viện Hàn lâm Khoa học Trung Quốc) hợp tác với các đồng nghiệp tại Đại học Bắc Hàng (Đại học Hàng không Vũ trụ Bắc Kinh) và các viện nghiên cứu khác thực hiện.

Theo nhà khoa học Di Trùng An - một thành viên của nhóm, nhiều loại polymer dẫn điện có thể đóng vai trò là vật liệu nhiệt - điện. Khi tạo ra một gradient nhiệt độ trên những vật liệu này, một suất điện động có thể được tạo ra giữa hai đầu của vật liệu.

Gradient nhiệt độ là đại lượng vật lý mô tả hướng có tốc độ thay đổi nhiệt độ nhanh nhất, ở xung quanh một vị trí, và độ lớn của mức độ thay đổi nhiệt độ nhanh nhất này.

Còn suất điện động, còn được gọi là lực điện động, là đại lượng vật lý đặc trưng cho khả năng sinh công của nguồn điện.

Khi thiết lập một mạch điện trên các vật liệu này và áp dụng điện áp, một gradient nhiệt độ cũng được tạo ra giữa hai đầu của vật liệu.

Những hiện tượng này mở ra khả năng sử dụng nhựa dẻo nhẹ và linh hoạt để tạo ra điện nhiệt, mở đường cho hoạt động nghiên cứu phát triển các thiết bị điện tử có thể dán và đeo được cũng như quần áo điều chỉnh nhiệt độ./.

(vietnamplus.vn)

Việt Nam xây dựng bộ dữ liệu về lipid sinh vật biển

Các nhà khoa học tại Viện Hóa học các hợp chất thiên nhiên đã phân tích hơn 500 mẫu sinh vật biển để xây dựng bộ cơ sở dữ liệu lipid sinh vật biển đầu tiên cho Việt Nam.

Đây là thành quả nghiên cứu được thực hiện hơn hai thập kỷ bởi GS.TS Phạm Quốc Long, Chủ tịch Hội đồng Khoa học Viện Hóa học các hợp chất thiên nhiên, cùng cộng sự.

Dữ liệu lipid, hay còn gọi là lipidome, có thể được dùng để đánh giá sự đa dạng sinh học của một vùng biển. Nhìn vào lipid, các nhà khoa học sẽ có được một kho dữ liệu để hiểu những gì đã và đang diễn ra bên trong hệ sinh thái đó.

Giáo sư Long cho biết, nghiên cứu lipid có thể giúp các nhà khoa học giải quyết một loạt vấn đề khi tìm hiểu về sinh vật biển. Cụ thể, ứng dụng trong việc xác định con đường sinh tổng hợp lipid, phân tích hóa học lipid, xác định ảnh hưởng của các yếu tố sinh học và phi sinh học, điều tra về chu kỳ sinh sản, chuỗi thức ăn, và sự biến đổi thành phần và hàm lượng của chúng theo điều kiện môi trường, mối liên quan giữa vật chủ và vi sinh vật cộng sinh.

Theo đó từ năm 2000, GS Long và các cộng sự tại Viện Hóa học các hợp chất thiên nhiên đã thực hiện một chuỗi đề tài nghiên cứu về thành phần lipid của sinh vật biển. Nhóm thu thập mẫu, phân tích các thành phần hóa học có trong sinh vật biển và tìm ra các hoạt chất mới chưa từng được biết đến. Có hơn 500 mẫu sinh vật ở 3 vùng biển Việt Nam, bao gồm vùng biển Đông Bắc Bộ, Bắc Trung Bộ đến Trung Trung Bộ và Nam Trung Bộ được thu thập và khảo sát.

Theo Giáo sư Long, so với nghiên cứu các sinh vật trên cạn, việc thu thập được mẫu sinh vật biển là một thách thức rất lớn. Ngay cả với các sinh vật biển ven bờ, các nhà khoa học cũng phải thuê các nhóm thợ lặn chuyên nghiệp, lặn sâu xuống độ sâu 20-30 m để tìm kiếm và lấy mẫu. Việc thu thập mẫu sinh vật biển xa bờ thì bắt buộc phải có tàu biển, phòng thí nghiệm trên tàu và các thiết bị lặn chuyên dụng như chuông lặn, tàu lặn, robot lặn...

Trước đây, các nhà khoa học Việt Nam chỉ có thể chủ động thu thập được các mẫu sinh vật biển ven bờ. Tuy nhiên, những năm gần đây, dựa trên chương trình hợp tác hữu nghị với tàu Viện sĩ Oparin, thuộc Phân viện Viễn Đông, Viện Hàn lâm Khoa học Nga, nhóm nghiên cứu của Giáo sư Long đã mở rộng được cơ sở dữ liệu của mình.

Trong 8 lần ghé thăm Việt Nam (gần nhất là năm 2023), tàu Viện sĩ Oparin đã giúp các nhà khoa học Việt Nam thu thập hàng ngàn mẫu sinh vật biển xa bờ, phục vụ các nghiên cứu khoa học cơ bản, trong đó có nghiên cứu xây dựng cơ sở dữ liệu lipid sinh vật biển Việt Nam.

Ngoài ra, chương trình hợp tác với Phân viện Viễn Đông, Viện Hàn lâm Khoa học Nga cũng cho phép

các nhà khoa học Việt Nam tiếp cận với nhiều công cụ phân tích thành phần hóa học sinh vật biển hiện đại nhất thế giới.

Ông Long cho biết, với các công cụ phân tích hiện đại như LCMS-IT-TOF và sự giúp đỡ của các nhà khoa học Liên Bang Nga, nhóm đã khảo sát được toàn diện thành phần và hàm lượng của lipid tổng, các lớp chất lipid, phospholipid và axit béo của hàng trăm sinh vật biển Việt Nam. Trong số này có “các cấu trúc dạng phân tử của phospholipid lần đầu tiên được khảo sát trên thế giới”, GS Long nói.

Nhóm nghiên cứu đang lên kế hoạch thực hiện các khảo sát tại vùng biển Nam Bộ, từ Vũng Tàu đến Cà Mau, để tiếp tục thu thập mẫu và phân tích thành phần hóa học của các sinh vật biển.

(vnexpress.net)

GƯƠNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

TIẾN SĨ VIỆT CHẾ TẠO VẬT LIỆU TÁI TẠO DÂY CHẰNG CHÉO ĐẦU GỐI

TS Nguyễn Ngọc Tuấn (34 tuổi), trường Đại học Ecole Normale Supérieur (ENS-PSL), Paris (Pháp), cùng các cộng sự đang theo đuổi các kỹ

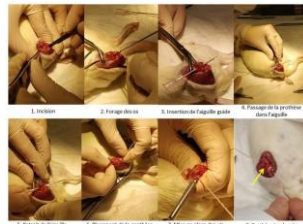
thuật mới trong lĩnh vực kỹ thuật mô. Nghiên cứu này được tiếp nối từ Dự án phát triển dây chằng nhân tạo phân hủy sinh học do anh thực hiện tại Đại học Sorbonne Paris Nord (Pháp) từ năm 2017.

Dây chằng nhân tạo phân hủy sinh học được phát triển từ sợi polymer sinh học (polycaprolactone và trước đây là Polyethylene terephthalate) có thể thúc đẩy quá trình tái tạo của mô dây chằng đã đứt. Nó được dùng để ghép thay thế tạm thời dây chằng bị tổn thương nhằm giữ cố định khớp gối và trở thành khung vật liệu để thúc đẩy sự tái tạo tế bào mô thành dây chằng mới.

Điều thú vị là các sợi polymer sẽ phân hủy chậm trong cơ thể mà không gây độc tế bào trong quá trình dây chằng mới được tái tạo lại, do đó không cần phẫu thuật loại bỏ. Đây là giải pháp hữu ích cho bệnh nhân gặp chấn thương liên quan đầu gối, thường gặp ở người chơi thể thao, phổ biến trong các cầu thủ bóng đá, người lao động nặng hoặc vận động sai cách.

Các kết quả từ nghiên cứu cho thấy khả năng thúc đẩy hồi phục chấn thương nhanh hơn, ít rủi ro, hiệu quả và ít tổn kém hơn so với các phương pháp phẫu thuật nối ghép mô truyền thống. Nghiên cứu

được đánh giá là “bước đột phá trong lĩnh vực kỹ thuật mô và y học tái tạo”, đăng trên tạp chí quốc tế Polymer Degradation and Stability (2020-2021, NXB Elsevier), Scientific Report (2021, NXB Springer-Nature), Biointerphases (2020, American Institute of Physics).



Quy trình cấy ghép dây chằng nhân tạo trên chuột thí nghiệm.

TS Tuấn cho biết, thách thức lớn nhất là cần “đáp ứng được các yêu cầu khắt khe trong cấy ghép vào cơ thể”, bởi vật liệu cần phải có tính tương thích sinh học với tế bào, không gây độc tế bào, tính chất cơ học phù hợp mô. Ví dụ, đối với sợi biopolymer cho dây chằng nhân tạo, chúng cần chịu được lực kéo, xoắn và trọng lượng từ cơ thể lên khớp đầu gối, để giữ cho các khớp được cố định. Bên cạnh đó còn có yêu cầu tăng cường bám dính cho tế bào và thúc đẩy tế bào phát triển thành các mô đích.

Để giải quyết vấn đề này, nhóm đã hoạt hóa bề mặt sợi bằng cách

phủ với các phân tử polystyrene sulfonate có hoạt tính sinh học với tế bào thông qua liên kết hóa học vững chắc. Nhóm nghiên cứu sử dụng kỹ thuật ozone hóa nhằm kiểm soát khả năng phủ hoàn toàn bề mặt 3D của các bó sợi polymer. Toàn bộ quá trình trải qua sự kiểm soát nghiêm ngặt về điều kiện y tế trước khi sản phẩm được thử trong ống nghiệm và cấy ghép trên chuột, cừu và sau đó là con người.

GS Veronique, Đại học Sorbonne Paris Nord, thành viên hội đồng Hiệp hội Kỹ thuật Y sinh Pháp, trưởng nhóm nghiên cứu cho hay, đứt dây chằng chéo trước (ACL) là một trong những chấn thương thể thao phổ biến nhất ảnh hưởng đến các vận động viên. Do khả năng chữa lành kém của ACL nên thường phải can thiệp bằng phẫu thuật. Theo giáo sư, ngày nay phương pháp phẫu thuật tạo hình dây chằng (utograft replacement) là “tiêu chuẩn vàng”. Tuy nhiên hơn 50% trường hợp cho thấy các rủi ro từ đau nhức, hoại tử xương tại điểm bám và thời gian hồi phục rất lâu (6 đến 12 tháng). “Do đó sự phát triển của dây chằng nhân tạo hoạt tính sinh học và phân hủy sinh học là một hướng đi cần thiết để giải quyết các vấn đề này”, ông nói.

Hiện công nghệ này được công ty Texinov và Movmedix sử dụng sản xuất và đưa vào thử nghiệm lâm sàng tại châu Âu và Mỹ.

Nghiên cứu y học tái tạo song ít ai ngờ TS Tuân vốn xuất phát điểm từ kỹ sư ngành hóa dầu. Anh kể bắt đầu theo đuổi nghiên cứu về vật liệu cao phân tử khi là sinh viên Trường Đại học Bà Rịa - Vũng Tàu. Nhờ sự giúp đỡ từ thầy trưởng khoa lúc đó là PGS.TS Nguyễn Văn Thông, anh nhận được Quỹ nghiên cứu khoa học dành cho sinh viên từ trường. Đó là bước ngoặt lớn định hướng anh theo đuổi con đường nghiên cứu sau này.

Năm 2017, anh Tuân nhận được học bổng tiến sĩ về vật liệu sinh học cho tái tạo dây chằng chéo trước của đầu gối, dưới sự hướng dẫn của GS Veronique Migonney thuộc Đại học Sorbonne Paris Nord. Nghiên cứu nằm trong khuôn khổ dự án LIGA2BIO từ chương trình đầu tư tương lai (PIA) từ BPIfrance, liên kết với các công ty về công nghệ sinh học. Tốt nghiệp, TS Tuân làm việc cho bộ phận nghiên cứu và phát triển của công ty công nghệ sinh học về cấy ghép CERAVER rồi làm nghiên cứu sinh sau tiến sĩ tại Ecole Normale Supérieure theo hướng nghiên cứu về vật liệu sinh

học và tế bào.

Hiện anh phối hợp với nhóm nghiên cứu từ các trường Đại học Công nghệ Compiègne (Pháp) và Đại học Saarland (Đức) trong phát triển chuyển gene và gene hướng dẫn bằng giàn giáo cho tái tạo mô xương, sụn và dây chằng.

(*vnexpress.net*)

HỘI NHẬP QUỐC TẾ

VIỆT NAM - AUSTRALIA TĂNG CƯỜNG HỢP TÁC KH,CN&ĐMST

Trong khuôn khổ chuyến công tác tại Australia từ ngày 3 - 10/8, đoàn công tác của Bộ KH&CN do Thứ trưởng Trần Hồng Thái làm trưởng đoàn đã có buổi làm việc với Bộ Công nghiệp, Khoa học và Tài nguyên Australia và Hội đồng Nghiên cứu Australia (ARC) tại thủ đô Canberra.

Tại buổi làm việc, Thứ trưởng Trần Hồng Thái đã trao đổi một số nội dung về Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (KH,CN&ĐMST) đến năm 2030, đã được Thủ tướng Chính phủ Việt Nam ban hành. Theo đó, Bộ KH&CN đang thực hiện một số nội dung trọng tâm ưu tiên hiện nay như: Hoàn thiện hành lang pháp lý cho hoạt động KH,CN&ĐMST

thông qua việc sửa đổi Luật KH&CN năm 2013, hướng tới sự tiệm cận các tiêu chuẩn quốc tế như: Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật; Luật Năng lượng nguyên tử...

Bên cạnh đó, các vấn đề phát triển doanh nghiệp KH&CN, doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; vấn đề thương mại hóa kết quả nghiên cứu... cũng là những ưu tiên lớn của Bộ KH&CN. Để làm tốt được nhiệm vụ này, Bộ KH&CN rất cần sự tham gia của các tổ chức, những chuyên gia trong nước và quốc tế; đặc biệt là những chuyên gia của Bộ Công nghiệp, Khoa học và Tài nguyên trong việc hỗ trợ, cung cấp cơ sở lý luận và thực tiễn có tính xác thực cao, phù hợp với điều kiện phát triển của Việt Nam trong giai đoạn tới.

Đồng thời, Bộ Công nghiệp, Khoa học và Tài nguyên Australia đã chia sẻ kinh nghiệm trong xây dựng và triển khai các chính sách phát triển KH&CN, những lĩnh vực định hướng ưu tiên của Chính phủ Australia (năng lượng tái tạo, các ngành sản xuất tiên tiến, công nghệ giảm phát thải, y tế phục vụ sức khỏe cộng đồng...), những chính sách liên quan bảo vệ tài sản trí tuệ, thu hút sự tham gia và tài trợ của cộng đồng quốc tế (sông phương và

đa phương) đối với các dự án nghiên cứu...

Thời gian vừa qua, Chính phủ Australia đã thông qua nhiều chương trình hỗ trợ giúp Việt Nam xây dựng hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, tăng cường ứng dụng, phát triển khoa học, công nghệ và công nghệ số.

Trong thời gian tới, Bộ KH&CN Việt Nam cùng Bộ Công nghiệp, Khoa học và Tài Nguyên Australia sẽ tiếp tục phối hợp trong công tác quản lý, triển khai hiệu quả các chương trình hợp tác để phát triển, kết nối mạnh mẽ hơn hệ sinh thái đổi mới sáng tạo của Việt Nam - Australia, phục vụ thiết thực các mục tiêu quốc gia về phát triển kinh tế - xã hội bền vững dựa trên KH, CN & ĐMST, cũng như thúc đẩy hơn nữa quan hệ hợp tác giữa hai nước trong lĩnh vực này.

(sohuutritue.net.vn)

VIỆT NAM - NHẬT BẢN THỨC ĐẨY HỢP TÁC TRONG LĨNH VỰC CÔNG NGHỆ SINH HỌC

Thời gian tới hai bên sẽ phát triển hợp tác trong hoạt động đào tạo nguồn nhân lực lĩnh vực công nghệ sinh học, công nghệ enzym, nghiên cứu chuyển giao ứng dụng công nghệ enzym nhằm hướng tới nền kinh tế

xanh, tuần hoàn, carbon thấp nhằm mục tiêu đạt phát thải ròng bằng 0 của Việt Nam.

Đây là nội dung được trao đổi tại buổi tiếp và làm việc giữa Thứ trưởng Bộ KH&CN Trần Hồng Thái với ngài Motoyuki Amano, Chủ tịch Tập đoàn Amano Enzyme (Nhật Bản) ngày 24/7/2024 tại Hà Nội.



Thứ trưởng Bộ KH&CN Trần Hồng Thái trao đổi với ngài Motoyuki Amano, Chủ tịch Tập đoàn Amano Enzyme (Nhật Bản).

Tại buổi tiếp, ngài Motoyuki Amano cho biết, Tập đoàn Amano Enzyme là một trong những tập đoàn sản xuất enzym đặc thù lớn nhất trên thế giới. Nhiều năm qua Tập đoàn đã hợp tác với các đơn vị tại Việt Nam để triển khai nghiên cứu và ứng dụng enzym vào công nghệ thực phẩm, dược phẩm và các ngành công nghiệp khác.

Tập đoàn mong muốn phát triển hợp tác với các tổ chức KH&CN, trường đại học và doanh nghiệp Việt Nam để phát triển và chuyển giao ứng dụng công nghệ enzym

nhằm hướng tới nền kinh tế xanh, tuần hoàn, carbon thấp nhằm mục tiêu đạt phát thải ròng bằng 0 của Việt Nam.

Thứ trưởng Trần Hồng Thái chia sẻ, hiện nay KH,CN&ĐMST được xác định là một trong các đột phá chiến lược, động lực thúc đẩy tốc độ và chất lượng tăng trưởng, đưa Việt Nam đạt mục tiêu trở thành nước có công nghiệp hiện đại vào năm 2030, nước phát triển có thu nhập cao vào năm 2045.

Đảng và Chính phủ Việt Nam đã ban hành nhiều văn bản quan trọng về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, đặc biệt trong đó có Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới. Bên cạnh đó, hệ thống đổi mới sáng tạo quốc gia của Việt Nam đang tiếp tục phát triển, thể hiện qua kết quả Bộ chỉ số đổi mới sáng tạo toàn cầu (GII).

Với năng lực và kinh nghiệm của Tập đoàn Amano, Thứ trưởng mong muốn thời gian tới, Tập đoàn tạo điều kiện để các đơn vị của Việt Nam tham gia vào các hoạt động

nghiên cứu chung như: tư vấn, đào tạo, chuyển giao công nghệ do Tập đoàn hỗ trợ, qua đó, giúp nâng cao năng lực cho Việt Nam trong các lĩnh vực công nghệ sinh học, công nghệ enzyme, khoa học sự sống...; đồng thời kết nối, thúc đẩy các hoạt động phát triển kinh tế tuần hoàn và KH&CN liên quan đến công nghệ enzyme và công nghệ sinh học giữa Việt Nam và Nhật Bản.

(truyenthongkhoahoc.vn)

TIN KHOA HỌC - CÔNG NGHỆ

1. TIN THẾ GIỚI

✓ WHO thúc đẩy phát triển vaccine mRNA ngừa cúm gia cầm

Ngày 29/7, Tổ chức Y tế thế giới (WHO) đã công bố dự án mới nhằm đẩy nhanh quá trình phát triển vaccine sử dụng công nghệ tiên tiến mRNA phòng bệnh cúm gia cầm ở người tại các quốc gia nghèo hơn trên thế giới.



Một trang trại gà tại Verona, Italy. (Ảnh: AFP/TTXVN)

WHO cho biết hãng dược phẩm

Sinergium Biotech của Argentina dẫn đầu nỗ lực này và đã bắt đầu phát triển các ứng cử viên vaccine ngừa cúm gia cầm H5N1.

Công ty này đang tiến hành các thử nghiệm và nghiên cứu chứng minh các loại vaccine này hoạt động hiệu quả trên các mô hình tiền lâm sàng.

Sau khi có dữ liệu tiền lâm sàng, Sinergium sẽ chia sẻ công nghệ và tài nguyên để giúp các công ty được phẩm ở các quốc gia nghèo hơn đẩy nhanh quá trình phát triển và sản xuất vaccine ở trong nước.

Theo WHO, dự án sẽ được triển khai thông qua chương trình chuyển giao công nghệ mRNA mà cơ quan này đã thiết lập với Quỹ sáng chế được phẩm chung (MPP) do Liên hợp quốc bảo trợ vào năm 2021, giai đoạn đỉnh điểm của đại dịch COVID-19.

Chương trình này nhằm mục đích giúp các quốc gia có thu nhập thấp và trung bình tự phát triển và sản xuất vaccine sử dụng công nghệ mRNA.

H5N1 là một chủng virus cúm A, có thể gây bệnh truyền nhiễm nguy hiểm ở chim và gia cầm.

Virus H5N1 thường lây giữa gia cầm mắc bệnh, tuy nhiên đôi khi có thể lây từ gia cầm sang người. Triệu

chứng nhiễm virus là sốt, ho, sổ mũi và viêm đường hô hấp nặng.

Nếu không được điều trị kịp thời, bệnh có thể diễn tiến nhanh, gây các biến chứng hô hấp nguy hiểm (như Hội chứng rối loạn hô hấp cấp tính - khó thở, thở gấp, viêm phổi) hoặc gây ra những tác động thần kinh như co giật, xuất hiện các trạng thái tâm thần bất thường...

Virus cúm gia cầm được cho là một trong những loại virus có khả năng gây ra đại dịch trong tương lai./.

(vietnamplus.vn)

✓ Trung Quốc phát triển vật liệu mới giúp các tòa nhà giảm nhiệt tới 16 độ C

Một nhóm các nhà nghiên cứu Trung Quốc đã chế tạo một loại vật liệu xây dựng có nguồn gốc từ sinh khối sử dụng DNA.



DNA từ cá hồi phản ứng với gelatin để tạo cho vật liệu gel khả năng hấp thụ ánh sáng cực tím. (Ảnh: Shutterstock)

Vật liệu này có thể giảm nhiệt độ

cho các tòa nhà tới 16 độ C vào những ngày nắng nóng, ngay cả dưới bức xạ Mặt trời mạnh.

Các nhà nghiên cứu đã kết hợp DNA - vật liệu di truyền của sự sống - và gelatin thành một cấu trúc gel khí xếp thành từng lớp.

Cấu trúc này hấp thu ánh sáng cực tím và chuyển đổi thành ánh sáng nhìn thấy được để chỉ số phản xạ bức xạ Mặt trời vượt 100%, mang lại hiệu quả giảm nhiệt đặc biệt.

Trong nghiên cứu, công bố ngày 5/7 trên Tạp chí Science, các chuyên gia khẳng định loại gel khí này có thể lắp đặt được trên quy mô lớn thông qua hàn nước, có thể sửa chữa, tái chế và phân hủy sinh học.

Các kết quả mô phỏng của nghiên cứu đã chứng minh vật liệu mới này giúp giảm thiểu ô nhiễm môi trường, giảm đáng kể chi phí năng lượng hằng năm để làm mát cho các tòa nhà trên tất cả các thành phố được mô hình hóa.

Bài báo nhấn mạnh vật liệu này được định hướng để cách mạng hóa hiệu quả năng lượng của kiến trúc đô thị.

Gel khí mới này, như một lớp bảo vệ bên ngoài, hứa hẹn sẽ giảm đáng kể lượng khí thải carbon và mức tiêu thụ năng lượng, đồng thời mở đường cho các vật liệu làm mát bền

vững và sáng tạo trong tương lai.

Trung Quốc đã cam kết mục tiêu carbon kép là phát thải carbon đạt đỉnh vào năm 2030 và trung hòa carbon vào năm 2060./

(vietnamplus.vn)

2. TIN TRONG NƯỚC

✓ Việt Nam có nhiều tiềm năng phát triển công nghiệp bán dẫn

Công nghiệp bán dẫn là một trong những ngành công nghiệp quan trọng có giá trị cao và đóng vai trò trung tâm trong cuộc cách mạng công nghệ hiện đại. Việt Nam đang có nhiều tiềm năng, lợi thế để phát triển và tham gia một cách mạnh mẽ hơn vào hệ sinh thái bán dẫn khu vực và toàn cầu.

Đó là nhận định của các chuyên gia tại Hội thảo “Tiềm năng xây dựng và phát triển Hệ sinh thái ngành công nghiệp bán dẫn tại Việt Nam” do Trung tâm Đổi mới sáng tạo Quốc gia (NIC) phối hợp với Đại học Bách Khoa Hà Nội (HUST) tổ chức, chiều 30/7.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và sự bùng nổ của các công nghệ cao, ngành công nghiệp bán dẫn trở thành một yếu tố then chốt, ảnh hưởng sâu rộng đến mọi lĩnh vực từ trí tuệ nhân tạo đến viễn thông. Việt Nam với tiềm năng phát triển mạnh mẽ và lực lượng lao động chất

lượng cao, đang đứng trước cơ hội vàng để trở thành một mắt xích quan trọng trong chuỗi cung ứng bán dẫn toàn cầu.

Phát biểu tại Hội thảo, Trưởng Khoa Vật liệu điện tử và linh kiện (Trường Vật liệu, Đại học Bách Khoa Hà Nội) TS. Nguyễn Văn Quy cho rằng, công nghiệp bán dẫn là hạt nhân của ngành công nghiệp điện tử, là ngành công nghiệp lõi, quan trọng cho sự phát triển công nghệ hiện đại. Việt Nam có nhiều tiềm năng để phát triển công nghệ bán dẫn với nhiều lợi thế như vị trí chiến lược, nguồn nhân lực dồi dào, có kỹ năng trong thiết kế, nghiên cứu và phát triển (R&D), đóng gói và thử nghiệm và có sức sáng tạo lớn.

Đánh giá về những điểm mạnh của nguồn nhân lực Việt Nam trong phát triển công nghiệp bán dẫn, TS. Nguyễn Văn Quy nhận định, nguồn nhân lực Việt Nam đã được đào tạo và nghiên cứu trong nhiều khâu như: thiết kế, sản xuất và phát triển ứng dụng. Nhiều nhà nghiên cứu, kỹ sư, lao động đã phát triển trong lĩnh vực Analog IC, IC Verification, GaN, HEMT (bóng bán dẫn có độ linh động điện tử cao), MEMS/NEMS Sensor. Chất lượng sinh viên đầu vào tốt cùng

với đội ngũ cựu sinh viên đông đảo, có vị trí trong các doanh nghiệp vi mạch...

Thực tế, các doanh nghiệp Việt Nam đã có tiếp cận với các khâu trong công nghiệp bán dẫn và đủ khả năng để tham gia vào các chuỗi sản xuất công nghệ bán dẫn. Bên cạnh đó, nguồn nhân lực của Việt Nam được đào tạo đại học ở các công đoạn công nghiệp bán dẫn, vì vậy, chúng ta có thể lựa chọn các công đoạn chuyên sâu để đào tạo sau đại học.

Tuy nhiên, để có thể thúc đẩy sự phát triển công nghiệp bán dẫn ở Việt Nam vẫn cần có các chính sách hỗ trợ, đầu tư trang thiết bị, cơ sở hạ tầng cho các cơ sở đào tạo, doanh nghiệp trong và ngoài nước đi sâu vào nghiên cứu, sản xuất công nghệ bán dẫn.

Hội thảo được tổ chức với mục tiêu, nâng cao nhận thức và cùng kiến tạo giá trị các thành tố của hệ sinh thái bán dẫn trong khu vực và toàn quốc; kết nối đa phương tạo cầu nối vững chắc giữa khu vực công - tư cùng chia sẻ và hành động vì hệ sinh thái bán dẫn Việt Nam.

(daibieunhandan.vn)

✓ **Chương trình nghiên cứu cấp quốc gia hướng mục tiêu Net Zero**

Các nghiên cứu cấp quốc gia phục vụ mục tiêu Net Zero sẽ khuyến khích công nghệ tiên tiến như trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn nhằm tối ưu quy trình sản xuất hướng tăng trưởng xanh, chuyển dịch năng lượng sạch hay ứng phó với biến đổi khí hậu.

Thông tin được nêu tại hội thảo xin ý kiến về khung Chương trình KH&CN cấp quốc gia giai đoạn đến năm 2030 “Nghiên cứu khoa học công nghệ phục vụ mục tiêu đạt mức phát thải ròng bằng 0 tại Việt Nam vào năm 2050”, do Bộ KH&CN tổ chức ngày 18/7.

PGS.TS Đỗ Văn Mạnh, Viện trưởng Viện Khoa học công nghệ Năng lượng và Môi trường, chủ nhiệm chương trình, cho biết các nghiên cứu hướng mục tiêu cung cấp luận cứ khoa học, giải pháp kỹ thuật, mô hình công nghệ nhằm giảm phát thải khí nhà kính, thu hồi carbon, chuyển đổi, cải thiện công nghệ. Việc tuyển chọn công trình khoa học cũng hướng ứng dụng và phát triển giải pháp công nghệ tiên tiến giảm thiểu phát thải khí nhà kính trong ngành, lĩnh vực như giao thông bền vững, nông lâm nghiệp thông minh hay quản lý, tái chế chất thải, các công nghệ lưu giữ, sử dụng và thu hồi carbon từ khí thải công nghiệp, qua đó tính toán phát

thải, dự báo biến đổi khí hậu.

Sản phẩm nghiên cứu là công nghệ thực hiện mục tiêu tăng trưởng xanh, kinh tế tuần hoàn, công nghệ phát thải carbon thấp và xu hướng thân thiện môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu. Trong đó 80% công nghệ, giải pháp quản lý cần đóng góp giảm thiểu ít nhất 30% lượng khí nhà kính so với mức phát thải cơ sở trong lĩnh vực, hoặc đạt chất lượng tương đương các nước khu vực, thế giới.

Theo Ban chủ nhiệm, 6 nội dung được xây dựng khung chương trình, trong đó hướng nghiên cứu nâng cao hiệu quả cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển bền vững, hướng mục tiêu phát thải ròng bằng 0. Định hướng nghiên cứu tập trung trong giải mã, triển khai ứng dụng phát triển công nghệ lưu trữ và quản lý năng lượng mới, giải pháp công nghệ thông minh trong ngành kỹ thuật, giao thông vận tải, hay chuyển giao mô hình công nghệ phục vụ phát triển nông, lâm nghiệp bền vững. Việc ứng dụng các công nghệ cao trong sản xuất, sử dụng công nghệ IoT, trí tuệ nhân tạo (AI) dữ liệu lớn nhằm tối ưu hóa quy trình cũng như công nghệ môi trường, xử lý khí thải ngành công nghiệp... cũng là nhóm nội dung

chú trọng phục vụ hạn chế phát thải, dự báo, kiểm kê khí nhà kính.

Tại hội thảo đã ghi nhận nhiều ý kiến góp ý của các chuyên gia. Thứ trưởng Bộ KH&CN Trần Hồng Thái đề nghị Ban chủ nhiệm thực hiện rà soát trùng lặp, làm rõ mục tiêu khi thực hiện nội dung chương trình, đồng thời kế thừa sản phẩm từ chương trình khác thành đầu vào.

(*vnexpress.net*)

✓ Mời tham dự sự kiện **CamaUP'24 và Cuộc thi Khởi nghiệp Cà Mau 2024**

CamaUP - Sự kiện khởi nghiệp thường niên lớn nhất của tỉnh Cà Mau. Ngoài việc tạo động lực và lan tỏa tinh thần khởi nghiệp cho cộng đồng khởi nghiệp tỉnh Cà Mau, CamaUP còn đang hướng tới trở thành một sự kiện khởi nghiệp hàng đầu tại Việt Nam, thu hút sự quan tâm của các nhà đầu tư trong và ngoài nước, góp phần đưa Cà Mau trở thành một trung tâm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo năng động. Với chủ đề: “Khởi nghiệp xanh - Xu hướng phát triển bền vững”, sự kiện CamaUP'24 dự kiến sẽ diễn ra trong 2 ngày 25-26/10/2024 tại Trung tâm Hội nghị tỉnh Cà Mau (số 01, đường Lê Duẩn, Phường 1, Thành phố Cà Mau).

Nằm trong hoạt động của sự kiện CamaUP'24, Cuộc thi Khởi nghiệp

Cà Mau 2024 được tổ chức với mục đích tìm kiếm các ý tưởng, dự án khởi nghiệp tiềm năng, đổi mới sáng tạo, từ đó kịp thời hỗ trợ, nuôi dưỡng và tạo điều kiện thuận lợi để trở thành các doanh nghiệp khởi nghiệp phát triển bền vững trong tương lai.

Theo đề nghị của Ban tổ chức sự kiện CamaUP'24 và Cuộc thi Khởi nghiệp Cà Mau 2024 tại văn bản số 01/BTC-CM ngày 6/8/2024, Sở Khoa học và Công nghệ thông báo đến các đơn vị, địa phương biết, tham gia sự kiện nếu có nhu cầu.

Mọi thông tin chi tiết xin vui lòng liên hệ: Ông Nguyễn Văn Tâm, điện thoại/zalo 0949 509 690 hoặc Email: camaup22@gmail.com.

(*Sở KH&CN*)

3. TIN TRONG TỈNH

✓ Năm 2030, kinh tế biển đóng góp 60% GRDP

Sáng 23/7, ông Nguyễn Văn Thọ, Chủ tịch UBND tỉnh chủ trì cuộc họp nghe báo cáo dự thảo Đề án “Phát triển tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thành trung tâm kinh tế biển quốc gia”.

Đề án đặt mục tiêu phấn đấu đến năm 2030, các ngành kinh tế biển đóng góp khoảng 60% GRDP; phát triển hệ thống cảng biển, KCN, trung tâm du lịch ven biển, trung

tâm dịch vụ logistics gắn với đô thị biển theo hướng bền vững, sinh thái, thông minh, thích ứng với biến đổi khí hậu, nước biển dâng; bảo đảm 100% chất thải rắn nguy hại, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải rắn sinh hoạt, nước thải công nghiệp, nước thải sinh hoạt tại các đô thị và các khu dân cư ven biển được thu gom và xử lý đạt quy chuẩn môi trường...

Đề án cũng đề ra các nhóm giải pháp để thực hiện mục tiêu trên, như: huy động vốn đầu tư; giáo dục và đào tạo nguồn nhân lực biển; phát triển cơ sở hạ tầng kinh tế biển; bảo vệ môi trường biển; bảo vệ quốc phòng, an ninh, chủ quyền biển; khoa học, công nghệ và chuyên đổi số; liên kết phát triển vùng, liên kết hợp tác trong nước; hợp tác quốc tế; thông tin, truyền thông và quảng bá hình ảnh...

Phát biểu tại cuộc họp, Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Văn Thọ yêu cầu Tổ biên soạn tổng hợp các ý kiến góp ý của chuyên gia, nhà khoa học, nguyên lãnh đạo tỉnh tại các hội thảo đã được tổ chức; ý kiến của các sở, ngành, địa phương, khẩn trương hoàn chỉnh dự thảo đề án trình tỉnh xem xét, trình Chính phủ phê duyệt để nhanh chóng thực hiện.

(baobariavungtau.com.vn)

✓ Nhiều giải pháp nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh

Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lê Ngọc Khánh vừa ký ban hành kế hoạch về việc cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2024.

Theo đó, UBND tỉnh giao các cơ quan, đơn vị chủ trì có giải pháp cụ thể cho từng chỉ số thành phần. Trong đó, tập trung cải thiện các chỉ số giảm bậc trong năm 2024 gồm: cạnh tranh bình đẳng; tính năng động và tiên phong của chính quyền; tiếp cận đất đai và chi phí không chính thức; chính sách hỗ trợ doanh nghiệp; gia nhập thị trường; chi phí thời gian.

UBND tỉnh cũng đề ra các nhiệm vụ cần thực hiện để cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao chất lượng điều hành kinh tế địa phương. Cụ thể: Sở TN-MT chủ trì nghiên cứu, phổ biến và đề xuất giải pháp, kế hoạch cải thiện Chỉ số Xanh cấp tỉnh; phối hợp với các địa phương cấp huyện, Ban Quản lý các KCN giám sát, xử lý nghiêm DN có hành vi gây ô nhiễm môi trường.

Tiếp tục xử lý, giải quyết dứt điểm các kiến nghị của Tổ công tác đặc biệt do Chủ tịch UBND tỉnh làm Tổ trưởng; thực hiện chương trình kết nối đề DN tiếp cận được nguồn vốn sản xuất, kinh doanh;

triển khai Kế hoạch hỗ trợ DN nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo giai đoạn 2023 - 2025...

(baobariavungtau.com.vn)

✓ Huy động cộng đồng cùng giảm nhựa ở Côn Đảo

Chiều 23/7, UBND huyện Côn Đảo tổ chức hội nghị tuyên truyền các nội dung của đề án “Nghiên cứu và ứng dụng mô hình kinh tế tuần hoàn phục vụ phát triển kinh tế-xã hội bền vững” cho 150 hướng dẫn viên du lịch, lái xe dịch vụ du lịch, tài công ca nô, DN trên địa bàn.

Côn Đảo được xác định là khu du lịch quốc gia, tầm cỡ khu vực và quốc tế, ưu tiên phát triển các loại hình du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng cao cấp, du lịch văn hóa - lịch sử - tâm linh, đồng thời gắn kết với thị trường quốc tế và nâng cao tính cạnh tranh với du lịch các đảo khác ở trong nước và nước ngoài. Tuy nhiên, Côn Đảo đang đối mặt với những vấn đề nan giải về xử lý rác thải, thiếu điện-nước sinh hoạt. Hệ sinh thái và nguồn tài nguyên thiên nhiên có nguy cơ đe dọa suy thoái do tác động của biến đổi khí hậu và các hoạt động kinh tế biển...

Do vậy, việc tìm ra giải pháp thúc đẩy tăng trưởng xanh-tăng trưởng kinh tế bền vững, thích nghi

với biến đổi khí hậu và hài hòa với hệ sinh thái đặc trưng của Côn Đảo là nhiệm vụ chính trị hàng đầu cho địa phương.



Người dân Côn Đảo tham quan, chụp ảnh cùng sản phẩm nhựa tái chế.

Từ năm 2023 đến nay, huyện Côn Đảo đã truyền thông và thực hiện nhiều mô hình giảm thiểu túi ni lông và sản phẩm nhựa dùng một lần cho du khách từ khu vực sân bay, bến tàu và các điểm tham quan du lịch. 90% cơ sở lưu trú trên địa bàn đã thay thế chai nước nhựa bằng chai thủy tinh; sử dụng ống hút, hộp, túi đựng bằng giấy; đựng dầu gội, sữa tắm trong chai thủy tinh dùng lâu dài thay thế gói tiện dụng 1 lần; cho du khách mượn túi vải trong thời gian lưu trú nhằm hạn chế bao ni lông.

“Song để thu hút sự tham gia của du khách và huy động sự tham gia của cộng đồng DN trong mục tiêu bảo vệ môi trường và phát triển du lịch, huyện mong rằng mỗi cán bộ, hướng dẫn viên, nhân viên đang

làm việc tại các DN kinh doanh dịch vụ du lịch là một tuyên truyền viên gửi đến du khách thông điệp về bảo vệ môi trường, chung tay xây dựng Côn Đảo xanh-sạch-đẹp”, ông Trần Thanh Huyền, Phó Chủ tịch UBND huyện Côn Đảo nhấn mạnh.

Kinh tế tuần hoàn chính là giải pháp được tính chọn để phát triển Côn Đảo xanh, bền vững. Theo ông Trần Thanh Huyền, đề án kinh tế tuần hoàn đề ra 29 nhiệm vụ với 6 chiến lược nhằm giải quyết các tồn tại và thách thức về môi trường, năng lượng, thúc đẩy phát triển ngành kinh tế mũi nhọn bền vững, tăng cường sự hợp tác giữa các bên liên quan, tạo ra lợi ích kinh tế cho các cộng đồng địa phương và tăng trải nghiệm cho du khách. Trong đó, các chỉ tiêu về phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn và giảm rác thải nhựa cùng túi ni lông khó phân hủy trong hoạt động kinh doanh, dịch vụ du lịch đặt ra rất cao.

(baobariavungtau.com.vn)

✓ **Tinh gọn bộ máy: “Đòn bẩy” cho phát triển**

Sau khi sáp nhập theo đề án sắp xếp đơn vị hành chính (ĐVHC) cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025, Bà Rịa-

Vũng Tàu (BR-VT) có 7 ĐVHC cấp huyện và 77 ĐVHC cấp xã. Việc tinh gọn bộ máy sẽ tạo điều kiện cho sự phát triển kinh tế - xã hội ở các địa phương sáp nhập.



Công chức Bộ phận Một cửa UBND xã An Ngãi hướng dẫn người dân làm thủ tục hành chính.

Sắp xếp nhân sự ở địa phương sáp nhập

Giai đoạn 2023 - 2025, huyện Long Điền và Đất Đỏ sáp nhập thành huyện Long Đất. Bên cạnh đó, 2 huyện này cũng có 7 xã sáp nhập thành 3 đơn vị cấp xã mới. Để sắp xếp tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách khi sắp xếp ĐVHC cấp xã, các địa phương đã chủ động triển khai, thực hiện các bước về quy trình nhân sự.

Huyện Long Điền có 3 ĐVHC cấp xã sẽ sáp nhập là Tam Phước, An Nhứt và An Ngãi thành xã Tam An. Dự kiến khoảng 32 cán bộ, công chức và 15 người hoạt động không chuyên trách cấp xã, 2 trụ sở Đảng ủy, HĐND, UBND xã An

Nhút và An Ngãi thuộc diện dôi dư sau sắp xếp.

Ông Lâm Văn Hồng, Chủ tịch UBND huyện Long Điền thông tin, huyện đã rà soát vị trí việc làm các xã mới, tính toán phương án sắp xếp, bố trí hợp lý khi sáp nhập. Huyện đã hoàn thành xây dựng phương án nhân sự ở các xã sáp nhập. Công tác triển khai, tổ chức được thực hiện bài bản, chặt chẽ, tôn trọng ý kiến, tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, công chức.

Chủ tịch UBND huyện Long Điền cũng cho hay, 2 huyện sau khi sáp nhập trở thành huyện Long Đất sẽ có nhiều lợi thế trong việc phát triển nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ, du lịch. Qua đó góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống người dân và thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội, đặc biệt là trong giai đoạn 2026 - 2030.

Bà Đỗ Thị Hồng, Chủ tịch UBND huyện Đất Đỏ thông tin, huyện cũng đã tính toán từng bước đối với các trường hợp dôi dư, đồng thời sắp xếp, tính toán bố trí vị trí công tác phù hợp, bảo đảm bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả.

Hỗ trợ nhân sự dôi dư

Trong khi các địa phương sắp nhập chủ động trong việc sắp xếp

nhân sự, tỉnh cũng đã ban hành chính sách hỗ trợ nhân sự dôi dư một cách thỏa đáng.

Cụ thể, bên cạnh chính sách của Trung ương, tại Kỳ họp thứ 21 diễn ra ngày 25/6, HĐND tỉnh khóa VII, nhiệm kỳ 2021 - 2026 đã thông qua nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở cấp huyện và cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã dôi dư do sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025.

Những trường hợp dôi dư thuộc diện tinh giản biên chế ngoài được hưởng chính sách tinh giản biên chế theo quy định tại Nghị định số 29/2023/NĐ-CP năm 2023 của Chính phủ về tinh giản biên chế, còn được hưởng khoản hỗ trợ bằng 80% tổng kinh phí trợ cấp tinh giản biên chế theo quy định của trung ương, được chi trả từ ngân sách tỉnh... Theo đó, tổng số biên chế phải sắp xếp khoảng 160 người với tổng kinh phí hỗ trợ do ngân sách địa phương chi gần 31 tỷ đồng cho giai đoạn 2023 - 2025.

Theo ông Trương Thanh Phong, Giám đốc Sở Nội vụ, hiện nay đề án sắp xếp ĐVHC cấp huyện, xã giai đoạn 2023 - 2025 của tỉnh đã

được trình Bộ Nội vụ. Dự kiến trong tháng 10/2024, Ủy ban Thường vụ Quốc hội sẽ họp và thông qua nghị quyết sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 của tỉnh.

(baobariavungtau.com.vn)

VĂN BẢN PHÁP LUẬT KH&CN

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA ĐẤT NƯỚC

Chính phủ ban hành Nghị quyết 111/NQ-CP ngày 22/7/2024 ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Mục đích của Chương trình nhằm tổ chức quán triệt sâu sắc và thực hiện đầy đủ, nghiêm túc và có hiệu quả Nghị quyết số 29-NQ/TW về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa (CNH, HĐH) đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Mục tiêu phấn đấu đạt các chỉ tiêu cụ thể đến năm 2030 như sau:

Tốc độ tăng trưởng GDP bình quân khoảng 7%/năm; GDP bình quân đầu người theo giá hiện hành đạt khoảng 7.500 USD. Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội dưới 20%.

Việt Nam thuộc nhóm 3 nước dẫn đầu ASEAN về năng lực cạnh tranh công nghiệp; tỷ trọng công nghiệp đạt trên 40% GDP; tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo đạt khoảng 30% GDP; tỷ trọng giá trị sản phẩm công nghiệp công nghệ cao trong các ngành chế biến, chế tạo đạt trên 45%; giá trị gia tăng công nghiệp chế tạo, chế biến bình quân đầu người đạt trên 2.000 USD. Tỷ trọng của khu vực dịch vụ đạt trên 50% GDP, trong đó du lịch đạt 14 - 15% GDP.

Hình thành được một số tập đoàn, doanh nghiệp công nghiệp trong nước có quy mô lớn, đa quốc gia, có năng lực cạnh tranh quốc tế trong các ngành công nghiệp nền tảng, công nghiệp ưu tiên, công nghiệp mũi nhọn; xây dựng và phát triển được một số cụm liên kết ngành công nghiệp trong nước có quy mô lớn, có năng lực cạnh tranh quốc tế; làm chủ một số chuỗi giá trị công nghiệp, nông nghiệp...

10 nhiệm vụ trọng tâm

Nhằm đạt được các mục tiêu đề

ra, Chính phủ yêu cầu các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương cần cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1- Đổi mới tư duy, nhận thức và hành động quyết liệt, tiếp tục đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước;

2- Xây dựng và hoàn thiện thể chế, chính sách thúc đẩy CNH, HĐH đất nước;

3- Xây dựng nền công nghiệp quốc gia vững mạnh, tự lực, tự cường; nâng cao năng lực ngành xây dựng;

4- Đẩy nhanh CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn; tiếp tục cơ cấu lại ngành dịch vụ dựa trên nền tảng KH, CN & ĐMST;

5- Phát triển KH, CN & ĐMST và nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu CNH, HĐH;

6- Phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thúc đẩy đô thị hóa nhanh và bền vững, gắn kết chặt chẽ và tạo động lực cho CNH, HĐH đất nước;

7- Phát triển các thành phần kinh tế nhằm thúc đẩy CNH, HĐH;

8- Đổi mới chính sách tài chính, tín dụng thúc đẩy CNH, HĐH đất nước;

9- Quản lý, sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu; tăng cường hội nhập quốc tế sâu rộng, hiệu quả đi đôi với bảo vệ và phát triển thị trường trong nước;

10- Phát huy giá trị văn hóa, bản lĩnh, trí tuệ con người Việt Nam, xây dựng giai cấp công nhân hiện đại, lớn mạnh; đội ngũ trí thức và doanh nhân xung kích, đi đầu trong CNH, HĐH đất nước; bảo đảm tốt an sinh xã hội.

(nhandan.vn)

BỘ KH&CN: CHỦ TRÌ BẢY ĐỀ ÁN, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VỀ PHÁT TRIỂN KH&CN PHỤC VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA

Nghị quyết 709/QĐ-TTg do Phó Thủ tướng Trần Lưu Quang ký đã ban hành kế hoạch thực hiện Kết luận số 69-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW của BCH Trung ương Đảng khóa XI về phát triển KH&CN phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế.

Với kế hoạch này, Bộ KH&CN đã được giao chủ trì bảy trong số chín đề án, nhiệm vụ trọng tâm về

phát triển KH&CN phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa của đất nước:

1) Xây Luật KH&CN (sửa đổi), dự kiến trình Chính phủ vào năm 2025;

2) Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2014/NĐ-CP về đầu tư và cơ chế tài chính đối với hoạt động KH&CN, dự kiến trình vào quý IV/2024;

3) Nghị định của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức KH&CN công lập, dự kiến trình quý IV/2024;

4) Đề án thiết lập và phát triển mạng lưới chuyên gia, nhà khoa học Việt Nam toàn cầu, dự kiến trình vào quý IV/2024;

5) Nghiên cứu, đề xuất thí điểm chính sách tạo động lực thương mại hóa, đưa nhanh kết quả nghiên cứu, tài sản trí tuệ được tạo ra từ ngân sách nhà nước vào sản xuất kinh doanh, dự kiến trình vào quý IV/2024;

6) Báo cáo việc đề xuất phương án tổng thể phát triển hệ thống dự báo chiến lược về xu thế phát triển KH&CN và đổi mới sáng tạo của Việt Nam, dự kiến trình 2025;

7) Đề án đầu tư và phát triển một số tổ chức KH&CN đạt trình độ

khu vực và thế giới, dự kiến trình 2025.

Bên cạnh đó, với hai đề án, nhiệm vụ còn lại trong kế hoạch, Bộ KH&CN cũng được giao tham gia phối hợp thực hiện cùng đơn vị chủ trì. Một trong đó là cùng với Bộ Tài chính xây dựng và soạn thảo Nghị định thay thế Nghị định số 70/2018/NĐ-CP quy định việc quản lý, sử dụng tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ KH&CN sử dụng vốn nhà nước, dự kiến trình Chính phủ quý IV/2024.

Các dự án, nhiệm vụ này đều nhằm đạt sáu mục tiêu, trong đó đáng chú ý: Đổi mới tư duy, hoàn thiện chính sách, pháp luật, nâng cao vai trò quản lý nhà nước về KH&CN và đổi mới sáng tạo; Nâng cao tiềm lực KH&CN và đổi mới sáng tạo; Phát triển hệ thống đổi mới sáng tạo quốc gia, hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo; Thúc đẩy phát triển thị trường KH&CN; Đẩy mạnh hội nhập, hợp tác quốc tế về KH&CN và đổi mới sáng tạo.

Việc ban hành và triển khai các dự án, nhiệm vụ này được kỳ vọng sẽ khơi gợi những nguồn lực mới cho ngành KH&CN khi tạo dựng được cơ chế, chính sách về tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các tổ

chức KH&CN công lập phù hợp với đặc thù của hoạt động KH&CN; tạo môi trường thuận lợi để phát triển nguồn nhân lực KH&CN, có chính sách vượt trội đối với chuyên gia đầu ngành, nhà khoa học giỏi, phát triển các nhóm nghiên cứu tiềm năng; phát triển một số tổ chức KH&CN đạt trình độ khu vực và thế giới...

(khoaocphattrien.vn)

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
BAN HÀNH KẾ HOẠCH TRIỂN
Khai thực hiện Kế hoạch
Số 331-KH/TU NGÀY 08/4/2024**

Ngày 08/8/2024, Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã ban hành Kế hoạch số 197/KH-UBND thực hiện Kế hoạch số 331-KH/TU ngày 08/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về việc thực hiện Kết luận số 69-KL/TW, ngày 24/01/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 01/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI về “phát triển khoa học và công nghệ (KH&CN) phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”.

Kế hoạch đề ra 07 nhiệm vụ và giải pháp cần thực hiện: (1) Tăng

cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (KH,CN&ĐMST); (2) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí của KH&CN trong sự nghiệp xây dựng tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; (3) Đổi mới tư duy, hoàn thiện chính sách, pháp luật, nâng cao vai trò quản lý nhà nước về KH,CN&ĐMST; (4) Nâng cao tiềm lực KH,CN&ĐMST; (5) Phát triển hệ thống đổi mới sáng tạo, hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo; (6) Thúc đẩy phát triển thị trường KH&CN; (7) Đẩy mạnh hội nhập, hợp tác quốc tế về KH,CN&ĐMST.

UBND tỉnh giao các sở, ban, ngành, địa phương nghiên cứu, quán triệt và triển khai sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân về Kết luận 69-KL/TW ngày 24/01/2024 của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 331-KH/TU ngày 08/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ và Kế hoạch này. Đồng thời xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp với tình hình thực tế và chức năng, nhiệm vụ được giao. Hàng năm báo cáo kết quả thực hiện gửi Sở KH&CN tổng hợp báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

(Sở KH&CN)



Huy động cộng đồng cùng giảm nhựa ở Côn Đảo
(Xem bài trang 30) Ảnh: baobariavungtau.com.vn



Công nghệ mới tạo đột phá cho giám định hài cốt liệt sĩ
(Xem bài trang 14) Ảnh: baolamdong.vn



Việt Nam - Nhật Bản thúc đẩy hợp tác trong lĩnh vực
công nghệ sinh học (*Xem bài trang 22*)
Ảnh: most.gov.vn



Bà Rịa - Vũng Tàu cần có khu khoa học công nghệ biển
(*Xem bài trang 9*) *Ảnh: internet*